

Số: **564/2023/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **495/2023/TLST-HNGĐ** ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc **“Xin ly hôn”** giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Trương Thị Hồng T** - sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Số A, ngõ A Y X, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Quang L** - sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Số A, ngõ A Y X, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Hồng T và ông Nguyễn Quang L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà T và ông L có 02 con chung là Nguyễn Trương Gia B sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Trương Thiên P sinh ngày 27/6/2012. Sau khi ly hôn bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả cháu B và cháu P, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông L cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà đất chung:** Bà T và ông L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về các khoản nợ chung:** Bà T và ông L xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trương Thị Hồng T chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai số 0063953 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Hoàn trả bà T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án./

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim L